

Số: 40 /NQ-HĐND

Nho Quan, ngày 23 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 huyện Nho Quan**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN  
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ 13**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;*

*Căn cứ Văn bản số 03-CTr/HU ngày 28/11/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về Chương trình công tác toàn khóa của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVII nhiệm kỳ 2020 – 2025;*

*Theo đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số 511/TTr-UBND ngày 18/12/2020 về việc ban hành nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Về đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020.**

Qua 5 năm thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 – 2020, kinh tế huyện nhà đạt kết quả khá và tiếp tục phát triển, tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân đạt 10%/năm; thu ngân sách nhà nước đạt cao; công tác xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo; sản xuất nông nghiệp chuyển dịch theo hướng tích cực; thu hút đầu tư, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ có bước phát triển tích cực; văn hoá xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được đảm bảo, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,55% theo tiêu chí đa chiều; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân tiếp tục được cải thiện, diện mạo đô thị, nông thôn có nhiều đổi mới; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định; quốc phòng được tăng cường; công tác cải cách hành chính, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được tập trung chỉ đạo đạt kết quả tốt. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên.

Tuy nhiên việc chuyển đổi cơ cấu trong nông nghiệp, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế trang trại, gia trại, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế từng vùng; việc duy trì, củng cố và nâng cao các tiêu chí tại các xã đã về đích NTM chưa được quan tâm thường xuyên; công tác phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm ở một số địa phương chưa chủ động, quyết liệt; ngành nghề tiểu thủ công nghiệp chưa tạo thành điểm nhấn trong lĩnh vực kinh tế của huyện; công tác quảng bá, giới thiệu, thu hút các doanh nghiệp có năng lực đầu tư vào lĩnh vực du lịch trên địa bàn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh; việc giải quyết các

vấn đề về quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, tài chính, ngân sách, xây dựng cơ bản ở một số đơn vị cấp xã chưa đạt kết quả cao; công tác thông tin tuyên truyền có nơi còn hình thức, việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ở một số địa phương chưa nghiêm; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát có việc chưa đáp ứng yêu cầu; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của một số cơ quan có thẩm quyền có việc chưa kịp thời; việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật còn hình thức chất lượng chưa cao; tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ cao, “tín dụng đen” còn tiềm ẩn phức tạp.

(Kèm theo phụ lục kết quả thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020)

## **Điều 2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025.**

Hội đồng nhân dân huyện thống nhất xác định mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025 như sau:

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phát huy tiềm năng thế mạnh của huyện, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tạo động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, du lịch, dịch vụ; tăng giá trị sản xuất nông nghiệp. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa và dịch vụ. Mở rộng xúc tiến đầu tư, chú trọng công tác quản lý đầu tư và xử lý nợ xây dựng cơ bản, quản lý quy hoạch, bảo vệ tài nguyên môi trường. Chủ trọng hoạt động văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường; làm tốt công tác an sinh xã hội, công tác dân tộc, tôn giáo; cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân; đảm bảo quốc phòng; giữ vững an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội; phấn đấu xây dựng huyện Nho Quan đạt chuẩn nông thôn mới.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 5 năm 2021-2025
1	Sản lượng lương thực có hạt hàng năm	70 nghìn tấn
2	Giá trị sản xuất trên 1 ha đất canh tác đến năm cuối nhiệm kỳ	140 triệu đồng
3	Về xây dựng nông thôn mới:	
	- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới đến năm cuối nhiệm kỳ	26 xã
	- Số xã đạt nông thôn mới nâng cao	05 xã
	- NTM kiểu mẫu đến năm cuối nhiệm kỳ	05 xã
	- Số khu dân cư NTM kiểu mẫu đến năm cuối nhiệm kỳ	90 khu dân cư
4	Thu ngân sách đến năm cuối nhiệm kỳ	300 tỷ đồng
5	Thu nhập bình quân đầu người/năm đến năm cuối nhiệm kỳ	68 triệu đồng
6	- Tỷ lệ cứng hóa đường giao thông xã, thị trấn đến năm 2025	98%
	- Tỷ lệ kiên cố hóa kênh mương	95%
7	Số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II <i>Trong đó:</i>	34 trường
	- Trường Mầm non đạt chuẩn QG mức độ II	06 trường
	- Trường Tiểu học đạt chuẩn QG mức độ II	25 trường
	- Trường THCS đạt chuẩn QG mức độ II	03 trường
8	Tỷ lệ thôn, bản, khu phố có nhà văn hóa đến năm cuối nhiệm kỳ	100 %
9	Giảm tỷ lệ hộ nghèo đến năm cuối nhiệm kỳ	Giảm từ 60% số hộ nghèo trở lên

	- Số Bác sỹ bình quân trên 1 vạn dân đến năm cuối nhiệm kỳ	8,5 bác sỹ
	- Mức giảm tỷ lệ sinh hằng năm	0,15 %
10	- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi đến năm 2025	11,0 %
	- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	96 %
	- Hộ dùng nước hợp vệ sinh đến cuối nhiệm kỳ	99 %
11	- Hằng năm số xã, thị trấn được công nhận đạt tiêu chuẩn vững mạnh về Quốc phòng - An ninh	90 %
	- Hoàn thành chỉ tiêu giao quân hằng năm	100%

### 3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

#### 3.1. Về phát triển kinh tế

a) *Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ cao gắn với bảo vệ môi trường; phát huy lợi thế vùng để đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con nuôi; nâng cao chất lượng sản phẩm, hỗ trợ chế biến, bảo quản và mở rộng thị trường tiêu thụ; đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới; chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn*

Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng khoa học kỹ thuật công nghệ cao, nâng cao chất lượng, giá trị trên 01 ha đất canh tác. Tập trung rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sản xuất ở tất cả các xã, thị trấn. Thực hiện tốt việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đòn điền đổi thửa; tích tụ ruộng đất ở quy mô nhóm hộ, tổ hợp tác hoặc cho doanh nghiệp thuê có thời hạn từ 5 - 10 năm; từng bước hình thành vùng sản xuất chuyên canh nông nghiệp hàng hóa từ 1300ha - 1500ha với quy mô phù hợp (khoảng 10ha trở lên/một điểm sản xuất).

Phát huy lợi thế các xã vùng cao, đồi núi để phát triển, mở rộng các vùng chuyên canh cây ăn quả, cây công nghiệp ngắn ngày cũng như mô hình kinh tế đồi rừng, trang trại tổng hợp, con nuôi đặc sản; tại các xã vùng chiêm trũng khuyến khích mô hình lúa - cá; các xã đồng bằng, bán sơn địa tập trung sản xuất lúa hàng hóa và rau, củ quả. Phấn đấu hằng năm, ổn định diện tích gieo trồng từ 20.000-22.000 ha (trong đó cây lúa khoảng 10.000 ha); Duy trì và mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản đến năm cuối nhiệm kỳ khoảng 3.900ha (trong đó chuyên canh thủy sản khoảng 2.000ha; diện tích lúa - cá khoảng 1.900 ha). Đảm bảo ổn định sản lượng lương thực có hạt 70.000 tấn/năm; phấn đấu đến năm cuối nhiệm kỳ tỷ trọng lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm khoảng 20% trong cơ cấu nền kinh tế.

Chủ động bố trí từ nguồn sự nghiệp kinh tế từ 1,0-1,8 tỷ đồng/năm (đối với cấp huyện) để hỗ trợ, khuyến khích các mô hình sản xuất. Có giải pháp ưu tiên thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nhất là lĩnh vực chế biến nông sản. Trong nhiệm kỳ, phấn đấu có từ 04 đến 10 sản phẩm mang nhãn hiệu Nho Quan, từng bước đưa sản phẩm nông nghiệp vào phục vụ du lịch.

Chú trọng công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật, phòng chống dịch bệnh. Khuyến khích phát triển trang trại, gia trại chăn nuôi dưới tán rừng sản xuất; phấn đấu đến năm cuối nhiệm kỳ có từ 300-400 trang trại, 1500 gia trại trở lên. Củng cố, phát huy vai trò của hợp tác xã nông nghiệp, từng bước đảm bảo các

khâu dịch vụ. Khuyến khích, tạo điều kiện thành lập các hợp tác xã chuyên ngành, tổ hợp tác liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2020-2025. Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phát huy nội lực trong nhân dân, tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của các cấp, các ngành và doanh nghiệp; tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ nông nghiệp, nông thôn. Phấn đấu năm 2021, 05 xã (Thượng Hòa, Thạch Bình, Kỳ Phú, Phú Long, Quảng Lạc) đạt chuẩn nông thôn mới, huyện Nho Quan đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 và đến năm cuối nhiệm kỳ có 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 07 xã nông thôn mới nâng cao; từ 90 thôn, bản đạt khu dân cư nông thôn kiểu mẫu trở lên. Nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới của những xã đã đạt chuẩn theo hướng nông thôn kiểu mẫu, phát triển bền vững.

Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, trồng, khai thác rừng và chế biến lâm sản; Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển rừng sản xuất, chăn nuôi, trồng cây dược liệu dưới tán rừng sản xuất; Bảo vệ nghiêm ngặt rừng phòng hộ, phần đầu độ che phủ rừng trên 38%. Nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng; chủ động xây dựng kịch bản ứng phó với phòng chống hạn, úng, lũ, lụt, cháy rừng, dịch bệnh,...chuẩn bị sẵn sàng phương án 04 tại chỗ trong công tác PCTT&TKCN.

b) Tiếp tục tạo điều kiện cho các dự án phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng ưu tiên các ngành, lĩnh vực sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản. Chủ trọng công tác xây dựng và quản lý quy hoạch trên các lĩnh vực, tạo cơ sở hạ tầng thuận lợi thu hút đầu tư

Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh với công nghệ cao, công nghệ sạch, sử dụng nhiều lao động của địa phương. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Trước mắt tập trung khai thác các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư vào các cụm công nghiệp: Xích Thổ, Sơn Lai, Phú Sơn. Phấn đấu đến năm 2021 tỷ lệ lắp đầy Cụm công nghiệp Văn Phong đạt 100%. Bổ sung, điều chỉnh quy hoạch một số điểm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống ở các xã khu vực phía Bắc và phía Nam của huyện: Xích Thổ, Gia Sơn, Gia Thủy, Gia Lâm, Sơn Hà, Quỳnh Lưu, Sơn Lai.

Hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong những năm tới chủ yếu tập trung vào các ngành, lĩnh vực sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường. Khuyến khích các doanh nghiệp, hộ tư nhân đầu tư phát triển một số ngành tiểu thủ công nghiệp như: sản xuất hàng hóa phục vụ du lịch, xuất khẩu và chế biến gỗ với quy mô hợp lý, phù hợp quy hoạch; hình thành các làng nghề truyền thống như nghề mộc (Quỳnh Phong), đá mỹ nghệ (Quỳnh Lưu), thêu ren, gốm sứ (Gia Thủy), cơm cháy chà bông (Xích Thổ). Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; phấn đấu giá

trị sản xuất hằng năm lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng tăng trưởng theo chiều hướng tích cực, trong đó riêng khu vực công nghiệp chiếm khoảng 35% trong cơ cấu nền kinh tế.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng cơ bản. Tập trung chỉ đạo triển khai xây dựng các công trình, dự án của Trung ương, của Tỉnh đầu tư; quản lý, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công giai đoạn 2020-2025, hạn chế thấp nhất phát sinh nợ xây dựng cơ bản. Tổ chức tốt việc lồng ghép các dự án trên địa bàn, kết hợp huy động nguồn vốn xã hội hóa, ưu tiên phát triển giao thông các xã vùng khó khăn, các xã về đích nông thôn mới, các xã chủ động làm tốt công tác giải phóng mặt bằng; đầu tư hoàn thiện các công trình thủy lợi trọng điểm phục vụ sản xuất và phòng, chống thiên tai; xây dựng, nâng cấp các công trình phúc lợi; từng bước hoàn thiện việc chỉnh trang, xây dựng Đô thị Nho Quan, Đô thị Rịa,...Phản ánh đến năm 2025, 98% đường giao thông xã, thị trấn được cứng hóa, 95% kênh mương được kiên cố hóa, đáp ứng tốt nhu cầu tưới tiêu phục vụ sản xuất và giao thông của nhân dân.

Tiếp tục triển khai công tác xây dựng quy hoạch, bổ sung, điều chỉnh và quản lý quy hoạch nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút đầu tư vào địa bàn và hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Hoàn thành Quy hoạch vùng huyện trong năm 2021 và thực hiện quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết Đô thị Nho Quan. Chỉ đạo các xã bổ sung, điều chỉnh quy hoạch chung nông thôn mới giai đoạn 2020-2025; xây dựng quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025, quy hoạch các điểm dân cư; chủ động phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi, kêu gọi các nhà đầu tư thực hiện quy hoạch tại các cụm công nghiệp, các khu, điểm phát triển du lịch, thương mại,... đảm bảo đúng quy định pháp luật, phù hợp với tình hình địa phương.

c) *Chủ động ưu tiên kinh phí từ ngân sách địa phương, có chủ trương, biện pháp tạo nguồn lực để đầu tư hạ tầng cơ sở phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ; phát huy tiềm năng, lợi thế về cảnh quan, thiên nhiên, vị trí địa lý, nguồn nhân lực để từng bước đưa du lịch, dịch vụ, thương mại trở thành lĩnh vực kinh tế có đóng góp quan trọng trong cơ cấu kinh tế của huyện*

Tập trung khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động du lịch, dịch vụ, thương mại trên địa bàn; xây dựng kế hoạch tổng thể phát triển đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Đầu tư xây dựng một số điểm, trung tâm thương mại, dịch vụ quy mô vừa tại Thị trấn Nho Quan; hoàn thiện xây dựng hệ thống chợ đầu mối, chợ trung tâm cụm xã, chợ nông thôn; khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, hộ cá thể. Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ; quản lý khai thác tốt dịch vụ viễn thông; đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào phát triển kinh tế, sản xuất, kinh doanh và các lĩnh vực đời sống xã hội; khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ vận tải đường bộ, đường thủy nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu vận chuyển hàng hóa và sinh hoạt của nhân dân.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 13/7/2009 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Thực hiện đầu tư đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm trên cả 3 lĩnh vực: xây dựng hạ tầng thiết yếu, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư du lịch, phát triển sản phẩm

du lịch và đào tạo đội ngũ làm du lịch, dịch vụ mang tính chuyên nghiệp. Tăng cường quảng bá giới thiệu tiềm năng du lịch trên địa bàn bằng nhiều hình thức. Xây dựng lộ trình để khai thác có hiệu quả các tuyến du lịch kết nối trong và ngoài tỉnh với các khu, điểm du lịch trên địa bàn huyện. Trong nhiệm kỳ, huyện phấn đấu trở thành địa phương phát triển về du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng ở vùng đệm Vườn Quốc gia Cúc Phương.

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ, du lịch ở các khu du lịch trọng điểm. Khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương để thu hút các nhà đầu tư có năng lực đầu tư vào lĩnh vực du lịch sinh thái. Quan tâm khuyến khích đầu tư các khu du lịch tâm linh, văn hóa - lịch sử. Đẩy mạnh xã hội hóa để nâng cấp, phát triển hệ thống nhà hàng, khách sạn; lựa chọn xây dựng các sản phẩm đặc trưng phục vụ du lịch của địa phương nhằm thu hút và tăng thời gian lưu trú, mua sắm của khách du lịch.

Phấn đấu đến năm 2025, giá trị sản xuất lĩnh vực du lịch, thương mại, dịch vụ đạt khoảng 4.500 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng khoảng 40% tổng giá trị sản xuất trong cơ cấu nền kinh tế.

*d) Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, khai thác, nuôi dưỡng nguồn thu. Phấn đấu thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tăng trưởng và có cơ cấu tích cực; thực hiện có hiệu quả tiết kiệm chi, chống lãng phí*

Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp ổn định, phát triển sản xuất; khuyến khích đầu tư, thúc đẩy sản xuất kinh doanh tăng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước. Đề nghị cấp có thẩm quyền giao quản lý thu, điều tiết một số khoản thu thuế, phí từ Trung ương và tỉnh về địa phương quản lý và thu hưởng theo tỷ lệ phù hợp; từng bước giảm tỷ lệ thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, tăng thu từ thuế, phí, lệ phí. Phấn đấu đến năm 2025, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 300 tỷ đồng. Ưu tiên bố trí vốn ngân sách đầu tư các công trình, dự án kết cấu hạ tầng xã hội cấp thiết phục vụ nhu cầu an sinh - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Tăng cường kiểm soát chi ngân sách, điều hành ngân sách theo hướng chủ động, hiệu quả, công khai, tiết kiệm, tránh lãng phí.

*e) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào các lĩnh vực sản xuất và đời sống.*

Thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học công nghệ. Ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất ứng dụng tiến bộ khoa học xây dựng bộ giống mới cho địa phương, đưa công nghệ thân thiện với môi trường vào trong sản xuất công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn về khoa học công nghệ.

### 3.2. Về văn hoá - xã hội

*a) Đảm bảo quy mô trường, lớp học hợp lý; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học; thực hiện có hiệu quả việc đổi mới giáo dục và đào tạo*

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển giáo dục - đào tạo; sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn; tích cực phân luồng học sinh sau

trung học cơ sở. Xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục có năng lực, tâm huyết với nghề, cơ cấu hợp lý đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục trong thời kỳ mới. Phối hợp tốt giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục trẻ em. Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học theo hướng kiên cố, tiếp cận khoa học công nghệ hiện đại đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học trong tình hình mới.

*b) Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân*

Tiếp tục nâng cao chất lượng mạng lưới y tế từ huyện đến cơ sở. Huy động các nguồn lực đầu tư cho y tế dự phòng, nhất là tuyến xã đảm bảo kiểm soát, khống chế dịch bệnh; nâng cao chất lượng xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm cho người dân về phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm và sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh. Quản lý chặt chẽ các hoạt động y được tư nhân trên địa bàn; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và ý thức phục vụ nhân dân cho đội ngũ y, bác sĩ, cán bộ ngành y tế; phát triển y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại. Tiếp tục tuyên truyền toàn dân tham gia BHYT. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số, kế hoạch hóa gia đình.

*c) Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động văn hóa - thông tin và thể thao đảm bảo chất lượng, hiệu quả*

Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Thực hiện hương ước, quy ước, nếp sống văn minh trong việc cưới việc tang, lễ hội ở khu dân cư. Bảo tồn, tôn tạo, phát huy các di sản văn hóa truyền thống, đặc biệt là bản sắc văn hóa dân tộc Mường. Phấn đấu đến năm 2025: 100% thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 90%; tỷ lệ khu dân cư văn hóa đạt 92%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa đạt 90%.

Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, khuyến khích các tầng lớp nhân dân tham gia nhằm tăng cường sức khỏe, xây dựng lối sống lành mạnh, góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Làm tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin, thể thao nhằm ngăn chặn, đẩy lùi các hủ tục lạc hậu, các văn hóa phẩm độc hại. Quản lý tốt các cơ sở kinh doanh Internet, karaoke, các cơ sở lưu trú,...

*d) Tăng cường công tác an sinh xã hội, giảm nghèo; đảm bảo công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân*

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công, người hưởng chính sách bảo trợ xã hội. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh công tác dạy nghề, giải quyết việc làm, phấn đấu số lao động được giải quyết việc làm đạt 3.000 người/năm. Tuyên truyền nhằm thực hiện có hiệu quả xuất khẩu lao động và du học nghề theo Đề án số 12, Đề án số 17 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tạo cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận, khai thác, sử dụng và thụ hưởng các dịch vụ và phúc lợi xã hội; thực hiện tốt các chế độ chính sách về lao động,

việc làm và thu nhập đối với người lao động, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho các đối tượng thụ hưởng.

*e) Thực hiện có hiệu quả các chính sách tôn giáo, dân tộc; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương*

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường quốc phòng, an ninh, ngăn chặn việc lợi dụng các vấn đề dân tộc gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội vùng dân tộc.

Thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tuyên truyền các tầng lớp nhân dân, chức sắc, tín đồ tôn giáo tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động. Xây dựng đội ngũ có năng lực, tâm huyết, nhiệt tình, am hiểu văn hóa dân tộc và tâm tư nguyện vọng của người dân, được nhân dân tin tưởng, trở thành hạt nhân xây dựng khối đoàn kết toàn dân tham gia công tác dân tộc, tôn giáo.

**3.3. chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường**

Thường xuyên kiểm tra các điểm xung yếu, đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng chống thiên tai. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên, môi trường.

Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng đất đai; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai. Thực hiện xây dựng quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện; tập trung giải quyết các trường hợp tồn tại về đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đòn điền đổi thửa; giám sát chặt chẽ các hoạt động khai thác, chế biến tài nguyên, khoáng sản. Xây dựng kế hoạch di chuyển các cơ sở sản xuất, cơ sở chăn nuôi lớn có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư, phối hợp với Ban Quản lý các cụm công nghiệp tỉnh đảm bảo môi trường tại các cụm công nghiệp; thực hiện xã hội hóa và tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức của nhân dân đối với việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải có hại ngoài đồng ruộng. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật.

**3.3. Về cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí**

Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy cơ quan hành chính tinh gọn, đúng quy định, phù hợp với thực tế. Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành đảm bảo tập trung, dân chủ, theo hướng chính quyền kiến tạo, phục vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

Tăng cường công tác thanh tra phòng, chống tham nhũng; công tác cải cách tư pháp. Nâng cao hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tư pháp. Nâng cao chất lượng

công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân.

3.4. Về quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại: Tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và khu vực phòng thủ vững chắc. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; ngăn chặn, phản bác những thông tin và luận điệu sai trái, thù địch, đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và an ninh mạng. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với lực lượng công an và quân đội.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Toà án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án dân sự huyện xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên tham gia giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

Hội đồng nhân dân huyện kêu gọi cử tri và nhân dân trong huyện nêu cao tinh thần đoàn kết, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy nội lực, tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

**Điều 4.** Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Nho Quan khoá IX, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 23/12/2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021/.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng ban, ngành của huyện;
- MTTQ và các Tổ chức chính trị - xã hội của huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Đinh Văn Tiên**